

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
liên thông và không liên thông trong lĩnh vực Tài nguyên nước
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 298/TTr-SNNMT ngày 26 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và không liên thông trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và không liên thông trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Lưu: VT, K4, CCKS^(TN).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG
VÀ KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC, ĐẤT ĐAI THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG (17 TTHC)

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
01	STT 3-II, Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 03/7/2024	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền. 1.012505.H08	26 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 14/4/2025
				20,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
02	STT 1-II, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh) 1.012500.H08	23 ngày (Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 6 ngày làm việc)	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				17,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 14 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
3	STT 6-II, Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 03/7/2024	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm 1.004223.000.00.00.H08	45 ngày	4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
				0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 14/4/2025
				39,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 36 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					duyet văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
4	STT 2-II, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch 1.012502.H08	14 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				8,5 ngày	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					Phục vụ hành chính công tỉnh.	
05	STT 7-II, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m3/ngày đêm 1.004211.000.00.00.H08	38 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				32,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 29 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyet văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
06	STT 8-II,	Tính tiền cấp quyền khai thác	26 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành	Quyết định

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
07	Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành (cấp tỉnh) 1.009669.000.00.00.H08			chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				20,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyet văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
07	STT 4-II,	Cấp giấy phép thăm dò nước	25 ngày làm	0,5 ngày làm	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm 1.004232.000.00.00.H08	việc (Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày)	việc	chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				19,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
				4,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyet văn bản.	
				0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
08	STT 5-II, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m3/ngày đêm. 1.004228.000.00 .00.H08	38 ngày (Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày)	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				32,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày 2.2. Chuyên viên giải quyết: 29 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyet văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	
09	STT 9 -II, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (cấp tỉnh) 2.001770.000.00.00.H08	9.1. Trường hợp nộp cùng với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước				- Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
			40 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.		
				34,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 32 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.		
				4,5 ngày	Bước 3.Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyet văn bản.		
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					Phục vụ hành chính công tỉnh.	
			9.2. Trường hợp nộp cùng hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước			
			38 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
				32,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 29 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyet văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					Phục vụ hành chính công tỉnh.	
10	STT 10-II, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh) 1.004283.000.00.00.H08	21 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				15,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 12 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyet văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
11	STT 11-II, Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 03/7/2024	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển (cấp tỉnh) 1.011516.000.00.00.H08	12.1. Trường hợp 1: 14 ngày			Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 14/4/2025
			14 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	
				8,5 ngày	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 5 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3.Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
			12.2. Trường hợp 2: Đối với trường hợp công trình khai thác nước là hồ chứa, đập dâng: 28 ngày			
			28 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	
				22,5 ngày	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 19 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
12	STT 12-II, Quyết định số 2388/QĐ-	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số	45 ngày (Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ- UBND
					Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	UBND ngày 03/7/2024	54/2024/NĐ CP ngày 16 tháng 5 năm 2024) 1.004179.000.00.00.H08	<i>tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày).</i>	39,5 ngày	thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 36 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	ngày 14/4/2025
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
13	STT 13-II, Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển. 1.004167.000.00.00.H08	38 ngày (Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án.	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 14/4/2025
					Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết : 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	03/7/2024		<i>Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày).</i>	32,5 ngày	2.2. Chuyên viên giải quyết: 29 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyet văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
14	STT 14-II, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh) 1.011518.000.00.00.H08	23 ngày (Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				17,5 ngày	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 14 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			<i>hoàn chỉnh là 6 ngày làm việc)</i>		2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
15	STT 15-II, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh) 1.000824.000.00.00.H08	13 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				09 ngày	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 07 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				03 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyet văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
16	STT 16-II, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa thủy điện. 2.001850.000.00.00.H08	49 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				43,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 40 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyet văn bản.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyet tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
17	STT 17-II, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). 1.001740.000.00.00.H08	56 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
				50,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 47 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
Tổng cộng: 17 TTHC						

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG (06 TTHC)

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
1	STT 1-I, Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày	Trả lại giấy phép hành	08 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	03/7/2024	nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (1.012501)			- Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày làm việc - Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc			14/4/2025
2	STT 2-I, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất (1.012503)	30 ngày	0,5 ngày	- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày - Chuyên viên giải quyết: 26,5 ngày - Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
3	STT 3-I, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất (1.012504)	30 ngày	0,5 ngày	- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày - Chuyên viên giải quyết: 26,5 ngày - Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
4	STT 4-I, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ 1.004122.000.00.00.H 08	24 ngày	0,5 ngày	- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày - Chuyên viên giải quyết: 20,5 ngày - Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày <i>(Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra thực tế không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 14 ngày.)</i>	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
5	STT 5-I, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ 2.001738.000.00.00.H 08	17 ngày	0,5 ngày	- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày - Chuyên viên giải quyết: 13,5 ngày - Lãnh đạo Phòng thông qua	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
					kết quả: 01 ngày <i>(Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra thực tế không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 05 ngày làm việc.)</i>			
6	STT 6-I, Quyết định số 2388/QĐ- UBND ngày 03/7/2024	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (cấp tỉnh) 1.004253.000.00.00.H 08	08 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc - Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày làm việc - Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 1275/QĐ- UBND ngày 14/4/2025
Tổng cộng: 06 TTHC								

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Bộ một cửa huyện/thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
1	STT 1-II Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 03/7/2024	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất. 1.001662.000.00.00.H08	14 ngày	0,5 ngày	- Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày - Chuyên viên giải quyết: 09 ngày - Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và Môi trường duyệt kết quả: 1,5 ngày	02 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 14/4/2025
2	STT 2-II Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 03/7/2024	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp huyện). 1.001645.000.00.00.H08	42 ngày	0,5 ngày	- Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày - Chuyên viên giải quyết: Đề xuất Phòng Nông nghiệp và Môi	02 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 14/4/2025

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Bộ một cửa huyện/thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
					trường cấp huyện có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp, đối thoại trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để cho ý kiến về công trình dự kiến xây dựng: 37 ngày - Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và Môi trường duyệt kết quả: 1,5 ngày			
Tổng cộng: 02 TTHC								